

BỘ SƯ TẬP TƯ LIỆU VỀ KÊNH RẠCH TẠI SÀI GÒN – CHỢ LỚN ĐÀU THẾ KỶ 20 LƯU TRỮ TẠI BẢO TÀNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Phòng Nghiên cứu – Sưu tầm

Vùng đất Sài Gòn – Chợ Lớn xưa có hệ thống sông ngòi, kênh rạch chằng chịt, có nhiều rạch nhỏ đổ vào sông Sài Gòn, sông Đồng Nai như rạch Láng Thè, rạch Tra, rạch Bến Cát, rạch Thị Nghè, rạch Bến Nghé, rạch Phú Xuân và một số kinh đào như kinh Tham Lương, kinh An Hạ, kinh Thái Mỹ, kinh Đông (dẫn nước từ hồ Dầu Tiếng về Củ Chi)... Hệ thống kênh rạch Sài Gòn Chợ Lớn khởi đầu của các con đường thủy nội Sài Gòn với các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long.

Theo Gia Định Thành thông chí (Trịnh Hoài Đức) ghi lại: “*Sông cũ từ cầu Thị Thông đi qua Sài Gòn đến sông Lao, chảy quanh co mà nhỏ hẹp, khuất khúc, nước cạn. Mùa xuân năm Kỷ Mão (1819) niên hiệu Gia Long thứ 18, vua sai Phó Tổng trấn thành Gia Định là Thị trung Tả Thống chế Lý Chính hầu Hoàng Công Lý (cha vợ vua) giám đốc dân phu trấn Phiên An hơn 11.460 suất chia làm 3 phiên, quan trấn cấp tiền gạo, để đổi đường sông cũ, đào mở kinh mới. Bắt đầu từ cầu Thị Thông (Bà Thuồng) thẳng đến sông Mã Trường (kinh Ruột Ngựa) dài 2129 tầm 1 thước, kể tương đương 9 dặm rưỡi, (mỗi dặm 576 thước tây = 576 x 9,5 = 5.472), bề ngang 15 tầm sâu 9 thước ta, 2 bên để đất trồng đều rộng 8 tầm, đến đường quan bề ngang 6 tầm. Khởi đào vào ngày 23 tháng giêng đến ngày 23 tháng tư thì xong. Vua ban tên gọi là sông An Thông; dòng sông sâu rộng, ghe thuyền đậu dài 10 dặm, tùy theo con nước lên xuống mà đi lại, cùng nhau chèo chống ca hát, ngày đêm tấp nập, là chỗ lưu thông đồ hội rất là tiện lợi”¹*

Đường nước kênh rạch Bến Nghé - sông An Thông (kênh Tàu Hủ) - rạch Lò Gốm chảy xuống kênh Ruột Ngựa rồi hợp lưu tiếp giáp với các đường nước chảy về

¹ Trịnh Hoài Đức, Gia Định Thành thông chí, Nxb Giáo Dục.

phía Tây (về miền Tây) và miền Đông (Biên Hoà và miền Trung, Bắc) là cửa ngõ quan trọng của thương thuyền vào khu vực Sài Gòn - Chợ Lớn lúc bấy giờ.

Vào thời Pháp thuộc, hệ thống kênh rạch tại Sài Gòn có nhiều thay đổi. Với mục đích phát triển Sài Gòn – Chợ Lớn thành trung tâm hành chính - kinh tế khu vực phía Nam, Pháp đã cho lấp một loạt các kênh rạch trong vùng Sài Gòn – Chợ Lớn để phát triển đường xá như rạch Cá Sấu (nay là đường Hàm Nghi), Kênh Chợ Vải (nay là đường Nguyễn Huệ), kênh Coffyn (nay là đường Lê Thánh Tôn) và nhiều kênh rạch khác ở vùng Chợ Lớn – Quận 5 ngày nay.

Bộ sưu tập tư liệu về kênh rạch tại Sài Gòn – Chợ Lớn hiện đang lưu trữ tại Bảo tàng Thành phố Hồ Chí Minh gồm 60 tư liệu được phân chia các nhóm như sau:

- ❖ Tư liệu về việc nạo vét các kênh rạch và đào kênh Đôi ở Sài Gòn – Chợ Lớn, năm 1918 gồm Bản đồ kênh rạch ở Chợ Lớn năm 1918; Bản đồ đào kênh Đôi và những kênh nhỏ nối kênh Đôi với kênh Lò Gốm; Tập văn bản tiếng Pháp gồm 5 tờ đánh máy cả 2 mặt về việc báo cáo nạo vét các kênh rạch ở Chợ Lớn, dự toán chi phí nạo vét kênh và bản tường trình của kỹ sư trưởng về việc nạo vét các kênh rạch.
- ❖ Tư liệu về việc xây cầu qua kênh Tẻ nơi giao nhau trên đường liên vùng số 22 Sài Gòn – Cần Giuộc năm 1906 và xây cầu qua Rạch Bàng năm 1906 gồm Bảng báo cáo của Kỹ sư trưởng về việc xây cầu vượt qua kênh trên đường liên vùng số 22 Sài Gòn - Cần Giuộc; Bản đồ vẽ vị trí toàn kênh Tẻ nối từ sông Sài Gòn đến kênh Tàu Hũ; Bản đồ vẽ chi tiết vị trí kênh Tẻ từ sông Sài Gòn đến kênh Tàu Hũ; Bản vẽ cầu trên đường số 22 (theo mặt cắt dọc); Bản vẽ cầu trên Rạch Bàng (cầu trên đường Sài Gòn đi Nhà Bè).
- ❖ Tư liệu về việc xây dựng bờ kè ven kênh Tàu Hũ năm 1908 để thuyền cập bến ven bờ kênh gồm Bản vẽ dự kiến làm kè ven kênh Tàu Hũ từ cầu Malabars (cầu Chà Và) đến chợ Bình Tây; Bản vẽ dự kiến làm kè ven kênh Tàu Hũ. Bản vẽ gồm 4 bản ráp nối liền nhau vẽ từng đoạn từ chợ Bình Tây đến kênh Lò Gốm; Tập tư liệu xác định các vị trí kè trên kênh Tàu Hũ từ chợ Bình Tây đến cầu Chà Và; Tập tư liệu xác định các vị trí kè trên kênh Tàu Hũ từ cầu Chà Và đến đường Jaccareo;

Sắc lệnh của chính quyền Đông Dương cho phép thực hiện dự án bờ kè dọc kênh Tàu Hũ.

- ❖ Tư liệu về việc làm kè bê tông cốt thép ven kênh Lò Gốm, năm 1909 gồm Bản vẽ làm kè bê tông cốt thép ven kênh Lò Gốm; Tư liệu làm kè bê tông cốt thép ven kênh Lò Gốm.
- ❖ Tư liệu về dự án tháo dỡ 50m kè ven kênh Tàu Hũ do đào kênh Ngang số 1 nối kênh Đôi với kênh Tàu Hũ, năm 1922 gồm Tài liệu ghi chú của kỹ sư trưởng phục vụ giao thông thủy về việc đào kênh ngang số 1; Báo cáo của Công ty xây dựng Levallois Perret về việc đào kênh Ngang số 1; Báo cáo của kỹ sư chỉ huy công trình đào kênh số 1; Bản kinh phí tháo dỡ kè ven kênh Tàu Hũ; Bản đồ vẽ vị trí kênh số 1; Bản vẽ (mặt bằng) vị trí tháo dỡ 50m kè bê tông cốt thép ven kênh Tàu Hũ.
- ❖ Tư liệu về dự án tháo dỡ cầu trên rạch Đồng Phú do đào kênh Ngang số 3 nối kênh Đôi với kênh Tàu Hũ, năm 1922 gồm Tài liệu liên quan việc tháo dỡ cầu Đồng Phú; Bản vẽ cầu Đồng Phú; Bản đồ vẽ vị trí kênh số 3 và cầu trên rạch Đồng Phú.
- ❖ Tư liệu về dự án làm đê quai phục vụ việc đào kênh Ngang số 3 và việc đào kênh Ngang số 3 nối kênh Đôi với kênh Tàu Hũ, năm 1923. (Kênh Ngang số 3 nằm song song đường Bình Đức, phường 15, quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh) gồm Bản vẽ đê quai (mặt cắt đứng và mặt cắt ngang); Bản vẽ mặt cắt đê quai; Bản ước tính chi tiết công việc làm đê quai phục vụ đào kênh số 3.
- ❖ Tư liệu về việc cải thiện khu vực đồng bằng kênh Cầu An Hạ, năm 1915 gồm Báo cáo của kỹ sư trưởng về việc cải thiện khu vực đồng bằng kênh Cầu An Hạ; Bản đồ mặt bằng đất và bản đồ vị trí kênh Cầu An Hạ; Bản đồ mặt bằng đất kênh Cầu An Hạ; Bản vẽ đồng bằng khu vực kênh Cầu An Hạ; Bản vẽ khu vực Cầu An Hạ.
- ❖ Tư liệu về việc đào nối tắt Rạch Cát với chiều dài 477m, năm 1931. (Đoạn nối tắt Rạch Cát nay nằm giữa xã Đa Phước và xã Quy Đức, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An) gồm Bản đồ tỉnh Chợ Lớn chỉ vị trí đào nối tắt Rạch Cát năm 193; Bản đồ vị

trí đào nổi tắt Rạch Cát; Mặt cắt theo chiều dọc của Rạch Cát; Mặt cắt ngang của Rạch Cát; Bản vẽ hiện trạng chủ quyền đất của tư nhân nằm trong khu vực đào Rạch Cát; Sắc luật của chính quyền Đông Dương về tình trạng lưu thông thủy có liên quan đến việc đào Rạch Cát; và nhiều tư liệu đính kèm khác.

- ❖ Tư liệu về việc nạo vét và đặt đèn chiếu sáng sông Sài Gòn, năm 1931 gồm Bản báo cáo của kỹ sư chỉ huy công trình đặt đèn chiếu sáng trên sông Sài Gòn; Bản đồ vị trí đặt đèn chiếu sáng trên sông Sài Gòn; Bản đồ chỉ vị trí nạo vét trên sông Sài Gòn; Bản đồ chỉ vị trí nạo vét dải ngầm Propontis trên sông Sài Gòn; Bản đồ chỉ vị trí nạo vét dải ngầm Coude de L'Est trên sông Sài Gòn; Bản đồ chỉ vị trí nạo vét dải ngầm Coude de L'Est trên sông Sài Gòn; Bản đồ vị trí nạo vét dải ngầm Kervella trên sông Sài Gòn; Bản đồ vị trí nạo vét dải ngầm Kervella trên sông Sài Gòn.

Bộ sưu tập tư liệu kênh rạch Sài Gòn – Chợ Lớn đầu thế kỷ XX của Bảo tàng Thành phố Hồ Chí Minh là minh chứng rõ nét về vai trò quan trọng của hệ thống Sông ngòi, kênh rạch Sài Gòn xưa, đó là con đường giao thông huyết mạch đóng vai trò quan trọng cho sự phát triển kinh tế của vùng đất Nam Bộ.



Hình 1: Báo cáo số 1487A

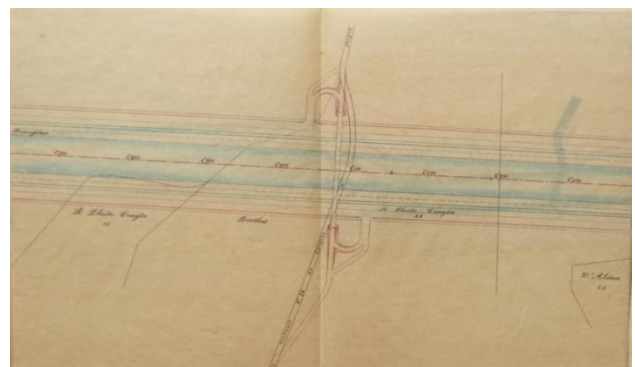
Pháp đã cho đào hai kênh lớn nhằm tăng cường cho hệ thống kênh chính và phát triển kinh tế của Sài Gòn – Chợ Lớn là kênh Tẻ và kênh Đôi. Kênh Tẻ được đào vào năm 1905 dưới sự cho phép của phủ toàn quyền Đông Dương. Sau khi hoàn tất, vai trò của kênh Tẻ tăng cường giao thông hàng hải từ kênh Tàu Hủ (Arroyo Chinois) đến sông Sài Gòn cho rạch Bến Nghé. Nhằm vẫn đảm bảo giao thông tới các vùng phụ cận đi ngang kênh Tẻ các kỹ sư người Pháp đã quy hoạch các hệ thống đường liên vùng số 23 Sài Gòn - Nhà Bè và số 22 Sài Gòn – Cần Giuộc. Qua tư liệu bộ sưu tập kênh rạch (hồ sơ số 182, tập số 9) “Từ tháng 8/1906, kỹ sư trưởng của Tổng Thanh tra Công Chính (Inspection Générale des Travaux Publics) ký báo cáo số 1487A về việc xây cầu vượt qua kênh trên đường liên vùng số 22 Sài Gòn - Cần Giuộc.

Trong hồ sơ báo cáo có kèm các bản vẽ với kích thước khác nhau miêu tả chi tiết vị trí của kênh Tẻ và các công trình hỗ trợ. Bản vẽ vị trí toàn kênh Tẻ nối từ sông Sài Gòn đến kênh Tàu Hũ tỉ lệ 1/20.000, kích thước 38,8 x 29 cm. Trên bản vẽ có vị trí xây cầu – nơi giao nhau giữa kênh Tẻ và đường liên vùng số 22 Sài Gòn – Cần Giuộc. Vị trí cầu được vẽ màu đỏ gần chữ Hương Bưu trên đường liên vùng số 22 Sài Gòn - Cần Giuộc (Route vicinale N 22 de Cangiuc Saigon). Nay là đoạn từ cầu Nguyễn Văn Cừ kéo dài đến sông Sài Gòn khúc cầu Tân Thuận. (Hình 2)



Hình 2: Bản vẽ tỉ lệ 1/20.000 vị trí toàn kênh Tẻ nối từ sông Sài Gòn đến kênh Tàu

- Trong bộ Tư liệu về việc xây cầu qua kênh Tẻ nơi giao nhau trên đường liên vùng số 22 Sài Gòn – Cần Giuộc năm 1906 và xây cầu qua Rạch Bàn năm 1906 có Bản đồ vẽ chi tiết vị trí kênh Tẻ từ sông Sài Gòn đến kênh Tàu Hũ. (Nay là đoạn từ cầu Nguyễn Văn Cừ kéo dài đến sông Sài Gòn khúc cầu Tân Thuận). Báo cáo lưu hồ sơ 182 tập trung vào dự án xây cầu bắc ngang kênh Tẻ trên đường liên vùng số 22. Ngoài các bản vẽ



Hình 3: Một phần bản vẽ kênh Tẻ vị trí cầu bắc ngang kênh Tẻ

tổng thể bộ hồ sơ còn lưu giữ một số bản vẽ chi tiết với bản vẽ 1/200 vẽ kiến trúc cầu theo mặt cắt dọc thể hiện cây cầu xây dựng kiến trúc giống các cây cầu sắt được Pháp cho xây dựng trên khắp Việt Nam. Bên trên bản vẽ có số liệu chi tiết của cây cầu Pháp dự kiến cho xây dựng chiều dài cầu 190m chia làm 5 nhịp mỗi nhịp dài 38m phần giữa cầu cao so với mặt kênh lúc nước lớn là 6,44m và kênh nước thấp là 9,94m. Khoảng cách 2 cột đỡ nhịp giữa cầu là 35m mỗi cột có bề ngang 3m. (Vị trí cây cầu dự kiến xây dựng theo vị trí ngày nay thì cầu này sẽ nối 2 đường Tôn Đản, quận 4 và đường Lê Văn Lương, quận 7 nằm song song với cầu Kênh Tẻ).

Một trong những dự án kênh rạch lớn người Pháp thực hiện ở Sài Gòn – Chợ Lớn là hoàn thành đào kênh Đôi kéo dài từ ngã 3 kênh Tàu Hủ - rạch Bến Nghé - kênh Tẻ đến điểm nối của kênh Ruột Ngựa – rạch Cát (từ cầu chữ Y - đến gần bến Phà Phú Định, Quận 8 ngày nay). Theo tư liệu của bộ sưu tập thì dự án được Phủ Toàn quyền Đông Dương giao cho Kỹ sư trưởng Bénabeng lên bản vẽ quy hoạch từ 8/10/1917 và được kỹ sư trưởng *Cazenave* phụ trách kiểm tra và chịu trách nhiệm ký vào ngày 22/6/ 1918 với tỉ lệ 1/10.000. Bản vẽ thể hiện vị trí dự kiến đào kênh Đôi cùng những kênh nhỏ nối kênh Đôi với hai kênh Lò Gốm và Tàu Hủ được thể hiện theo chiều ngang với kích thước 150cm x 31cm. Kênh Đôi trên bản vẽ được vẽ bằng những đường màu vàng tại vị trí các khúc ngoặt có các ký hiệu đo đạc cho thông tin như độ cong, chiều dài đoạn ngoặt. Ngoài ra hệ thống giao thông được xây dựng cùng với việc đào kênh ký hiệu bằng những đường vẽ màu đỏ như một cây cầu được ký hiệu xây dựng như cầu ngang (Pont transversause) bắt qua kênh Đôi. Hay chiếc cầu được thiết kế bởi công ty Tramway Pháp (Pont projete par la Societé Francaise de Tramways) bắt ngang kênh Tàu Hủ và liên kết với hệ thống đường được quy hoạch trên bản đồ. (hình 4)



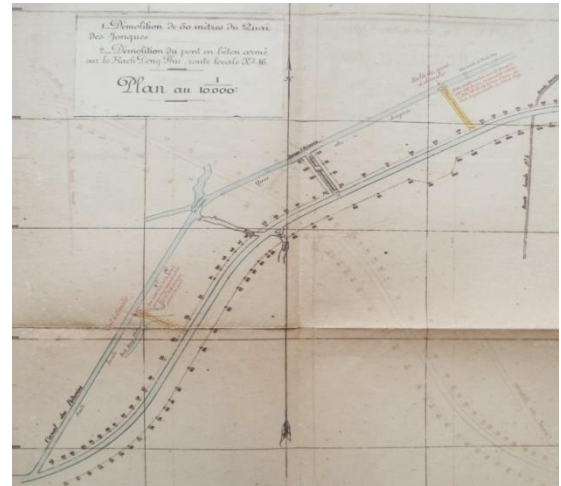
**Hình 4: Bản đồ 1/10.000 đào kênh Đôi
và những kênh nhỏ nối kênh Đôi với kênh Lò Gốm năm 1918**

Tạp văn bản tiếng Pháp báo cáo về công tác nạo vét các kênh rạch ở Chợ Lớn, dự toán chi phí đào kênh Đôi và bản tường trình của kỹ sư trưởng với tổng chi phí được ước tính để hoàn thành dự án là 20.997.000\$ (hai mươi triệu chín trăm chín

mười bảy nghìn đô la). Cuối trang 8 có chữ ký của: Kỹ sư trưởng *Bénabeng* và ghi chú của kỹ sư trưởng *Cazenave* phụ trách kiểm tra và chịu trách nhiệm công trình.

- Tư liệu về dự án tháo dỡ cầu trên rạch Đồng Phú do đào kênh Ngang số 3 nối kênh Đôi với kênh Tàu Hũ, năm 1922. (Rạch Đồng Phú nằm song song kênh Lò Gốm và kênh Đôi, phường 15, quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. Hiện nay rạch Đồng Phú đã bị lấp). Tư liệu lưu trữ ghi nhận: Đến năm 1922 sau khi hoàn tất việc đào kênh Đôi, Cục Hàng Hải thuộc Tổng Thanh tra Công chính phê duyệt dự án đào kênh ngang số 1 nối kênh Đôi với kênh Tàu Hũ dự án gồm hai hạng mục chính là công tác tháo dỡ 50m cầu cảng bên kênh Tàu Hũ và công tác đào mở rộng kênh ngang số 1. Hạng mục chính thứ nhất trong công tác tháo dỡ 50m cầu cảng được thi công bởi công ty *Société de Constructions de Levallois Perret* chi nhánh Sài Gòn (Nam Kỳ) là công ty tiền thân của công ty tư vấn và xây dựng Eiffel ngày nay. Với tổng chi phí dự toán của công ty Lavallois Perret cho hạng mục này là 5000\$ (Năm nghìn đô la).

Ngoài ra tập hồ sơ trên có các giấy tờ liên quan và các bản vẽ chi tiết kết cấu 50m cầu cảng của hạng mục được tháo dỡ. Hạng mục thứ nhất của dự án đào kênh ngang số 3 là công tác tháo dỡ cầu trên rạch Đồng Phú cũng được thực hiện. Đính kèm với các bộ hồ sơ trên có bản vẽ tỉ lệ 1/10.000 thể hiện kênh số 1 dự kiến đào (kênh màu vàng góc trên bên phải) và ghi chú vị trí tháo



dỡ 50m cầu cảng bê tông ven kênh gần chợ Bình Tây (cũ), vị trí kênh số 3 dự kiến đào (kênh màu vàng góc dưới bên trái) và ghi chú bằng mực đỏ vị trí cầu chuẩn bị tháo dỡ trên rạch Đồng Phú (hình 5). Báo cáo ghi nhận, đầu năm 1923, nhằm phục vụ việc đào kênh số 3 được thuận lợi các kỹ sư người Pháp đã cho xây dựng hệ thống đê quai chắn nước với chi phí ước tính vật tư và nhân công xây dựng là 5.909\$ (năm

nghìn chín trăm lẻ chín đô la). Dự án xây dựng trên được công ty "Société Française d'entreprises de Dragages et de Travaux Publics" (Công ty xí nghiệp nạo vét và lao động công cộng Pháp). Công ty này được thành lập ngày 10 tháng 2 năm 1902, dưới cái tên Société française industrielle d'Extrême-Orient 1 theo sự khởi xướng của kỹ sư Louis- Félix Dussoliers. Công trình được chấp thuận ngày 5/2/1923, thông báo được phê duyệt ngày 22/2/1923. Với thời gian hoàn công là 50 ngày kể từ ngày thi công.

Bộ sưu tập tư liệu Kênh rạch Sài Gòn – Chợ Lớn đầu thế kỷ XX vẫn còn nhiều hạn chế và chỉ là một phần nhỏ trong những dự án người Pháp đã cho xây trên vùng đất Sài Gòn – Chợ Lớn nhưng cũng khắc họa phần nào quy mô và đầu tư về mặt chuyên môn, kinh phí đào kênh... góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế Sài Gòn – Chợ Lớn đầu thế kỷ 20.

Hình 5: Bản vẽ tỉ lệ 1/10.000 thể hiện vị trí các hạng mục thuộc 2 dự án thực hiện năm 1922

Tài liệu Tham khảo:

1. Trịnh Hoài Đức. *Gia Định thành thông chí*, Bản dịch của Viện Sử học, Nxb Giáo Dục, 1998.
2. Vương Hồng Sển. *Sài Gòn năm xưa*, Nxb Thành phố Hồ Chí Minh, 1997.
3. Quốc sử quán triều Nguyễn. *Đại Nam nhất thống chí, Lục tỉnh Nam Việt*, Nha Văn hóa – Bộ Quốc gia Giáo dục xb, Sài Gòn, 1959.
4. Bộ sưu tập Kênh rạch Sài Gòn – Chợ Lớn lưu trữ tại Bảo tàng Thành phố Hồ Chí Minh.